

DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC LUẬT
ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP VÀ NHẬN BẰNG THẠC SĨ LUẬT HỌC
(Theo các Quyết định số 820, 842, 867, 881/QĐ-ĐHL)
Danh sách đã ẩn một phần họ tên và năm sinh để đăng công khai

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngành	Năm sinh	Quyết định số
1	Lê *** Hảo	Nữ	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1998	820/QĐ-ĐHL
2	Nguyễn *** Mai	Nữ	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1986	820/QĐ-ĐHL
5	Nguyễn *** Tho	Nữ	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1985	842/QĐ-ĐHL
6	Phạm *** Phú	Nam	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1981	842/QĐ-ĐHL
24	Nguyễn *** Khôi	Nam	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1993	867/QĐ-ĐHL
25	Trần *** Kiên	Nam	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1982	867/QĐ-ĐHL
26	Nguyễn *** Viên	Nữ	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1982	867/QĐ-ĐHL
30	Đỗ *** Khang	Nam	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1980	881/QĐ-ĐHL
31	Đặng *** Thuận	Nam	Luật Dân sự và Tố tụng Dân sự	1976	881/QĐ-ĐHL
7	Hoàng *** Tuyết	Nữ	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	1988	842/QĐ-ĐHL
8	Hoàng *** Việt	Nam	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	1992	842/QĐ-ĐHL
9	Nguyễn *** Hoài	Nữ	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	1992	842/QĐ-ĐHL
10	Phạm *** Ngân	Nữ	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	1999	842/QĐ-ĐHL
22	Trịnh *** Hồng	Nữ	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	2001	867/QĐ-ĐHL
23	Hồ *** Lanh	Nam	Luật Hiến pháp và Luật Hành chính	1982	867/QĐ-ĐHL
4	Nguyễn *** Thận	Nam	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1980	820/QĐ-ĐHL
11	Bùi *** Phương	Nữ	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1989	842/QĐ-ĐHL
12	Nguyễn *** Trâm	Nữ	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1990	842/QĐ-ĐHL
13	Nguyễn *** Vân	Nữ	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1990	842/QĐ-ĐHL
14	Phạm *** Thảo	Nữ	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1985	842/QĐ-ĐHL
15	Phạm *** Viên	Nữ	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1989	842/QĐ-ĐHL
16	Trần Quý	Nam	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1982	842/QĐ-ĐHL
17	Trần *** Huệ	Nữ	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1988	842/QĐ-ĐHL
27	Lương *** Anh	Nữ	Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự	1982	867/QĐ-ĐHL
3	Đặng *** Trâm	Nữ	Luật Kinh tế	1998	820/QĐ-ĐHL
18	Dương *** Huy	Nam	Luật Kinh tế	2000	842/QĐ-ĐHL
19	Nguyễn *** Nhiên	Nữ	Luật Kinh tế	1998	842/QĐ-ĐHL
20	Quách *** Khải	Nam	Luật Kinh tế	1999	842/QĐ-ĐHL
28	Nguyễn *** Thư	Nữ	Luật Kinh tế	1998	867/QĐ-ĐHL
21	Trác *** Hạnh	Nữ	Luật Quốc tế	1979	842/QĐ-ĐHL
29	Vũ *** Khánh	Nữ	Luật Quốc tế	1997	867/QĐ-ĐHL
32	Nguyễn *** Tài	Nữ	Luật Quốc tế	1999	881/QĐ-ĐHL